

Đan Phượng, ngày 16 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 2 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:* Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H**

Trụ sở: Số 28A, ngách 40, ngõ 79 C, phường Y, quận G, thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền: Ngân hàng TMCP C; Trụ sở: 25 Bis, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh – Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Ngọc Thắng – Giám đốc. Người được ông Thắng uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Đình Hoàng Anh – Chuyên viên xử lý nợ.

***Bị đơn:* 1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1996;**

2. Chị Phạm Thị A, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Cụm 1, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- + Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1973.
- + Bà Vũ Thị V, sinh năm 1976.
- + Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2004.
- + Cháu Hoàng Tú B, sinh năm 2019
- + Cháu Hoàng Mai D, sinh năm 2021

Cháu Tú B và Mai D do anh T, chị A là đại diện theo pháp luật.

Cùng địa chỉ: Cụm 1, xã L, huyện Đ, thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1 Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A xác nhận còn nợ Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H tạm tính đến ngày 6/6/2025 là **1.307.371.237** đồng (bằng chữ: *Một tỷ, ba trăm linh bảy triệu, ba trăm bảy một nghìn, hai trăm ba bảy đồng*), trong đó, Nợ gốc: 758.541.052 đồng (*Bảy trăm năm tám triệu, lăm trăm bốn một nghìn, không trăm lăm hai đồng*), Lãi trong hạn: 364.995.059 đồng (*Ba trăm sáu tư triệu, chín trăm chín lăm nghìn, không trăm lăm chín đồng*), Lãi quá hạn: 183.835.126 đồng (*Một trăm tám ba triệu, tám trăm ba lăm nghìn, một trăm hai sáu đồng*), cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 25416/21/MB/HĐTD ngày 15/11/2021: Tổng số tiền là 840.790.277 đồng, trong đó, Nợ gốc: 609.987.656 đồng, Lãi trong hạn: 167.005.365 đồng, Lãi quá hạn: 63.797.256 đồng;

- Thẻ tín dụng kèm khoản vay ký ngày 10/12/2021: Tổng số tiền 466.580.960 đồng, trong đó, Nợ gốc: 148.553.396 đồng, Lãi trong hạn: 197.989.694 đồng, Lãi quá hạn: 120.037.870 đồng.

2.2 Về thời gian thanh toán: Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H đồng ý cho anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A thanh toán theo lộ trình như sau:

- Ngày 25/7/2025: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải trả 20.000.000 đồng, ưu tiên thanh toán vào gốc;

- Ngày 25/8/2025: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải trả 30.000.000 đồng, ưu tiên thanh toán vào gốc;

- Ngày 25/9/2025: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải trả 40.000.000 đồng, ưu tiên thanh toán vào gốc;

- Ngày 25/10/2025: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải trả 50.000.000 đồng, ưu tiên thanh toán vào gốc;

- Ngày 25/11/2025: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải trả tất toán toàn bộ khoản vay;

2.3 Kể từ ngày 07/6/2025 anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.4 Trường hợp anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A vi phạm bất kỳ lộ trình trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành ngay khoản nợ nêu trên và kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 115, Tờ bản đồ số 1, địa chỉ: Cụm 1, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 625583, Sổ vào sổ cấp GCN: CS-ĐP 25316 do Sở Tài Nguyên và Môi trường TP. Hà Nội cấp ngày 13/10/2021 đứng tên anh Hoàng Văn T

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A đối với Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh H, nếu số tiền thu được từ phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

2.5. Về án phí: Anh Hoàng Văn T và chị Phạm Thị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 51.221.000 đồng (*Năm mươi một triệu, hai trăm hai mươi một nghìn đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 21.800.000 đồng (*Hai mươi một triệu tám trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010575 ngày 26/2/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà